

Số: 237/2026/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 10 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 336/2026/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026 về việc “Ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Trúc D, sinh ngày: 28/06/2001; CCCD số: 083301007103, cấp ngày 11/11/2022. Địa chỉ: Ấp P (nay là ấp P), xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Bảo N, sinh ngày: 10/07/1996. CCCD số: 083096001977. Địa chỉ: Ấp M (nay là ấp T), xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Trúc D và ông Nguyễn Bảo N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Trúc D và ông Nguyễn Bảo N thuận tình ly hôn nhau. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Trúc D và ông Nguyễn Bảo N chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự.

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Bà Nguyễn Thị Trúc D và ông Nguyễn Bảo N không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn nên không xem xét giải quyết.

- Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Trúc D và ông Nguyễn Bảo N xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Trúc D và ông Nguyễn Bảo N xác không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Trúc D và ông Nguyễn Bảo N xác định không có nợ chung nên không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Trúc D nhận chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011224 ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 – Vĩnh Long;
- THADS Vĩnh Long;
- Phòng GĐKT, TT và THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Mỹ Trung, Vĩnh Long;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Diễm